

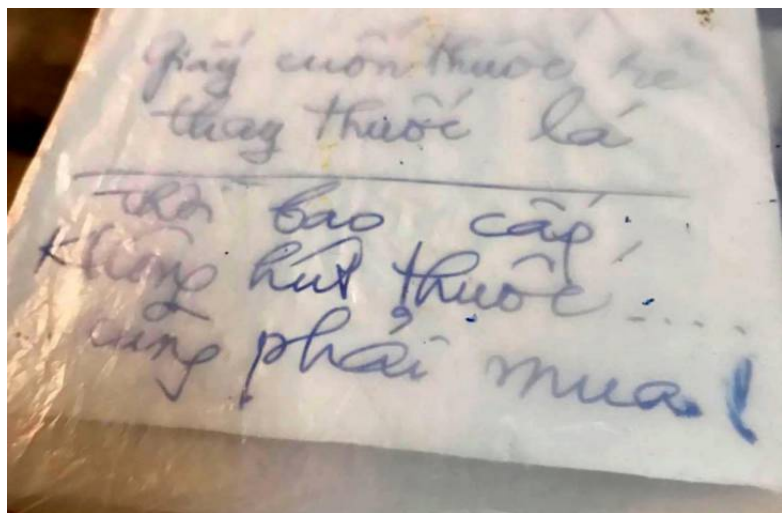
Nhớ Người Xưa

Bà Lưu

Sắp mãn tang ông, bà Lưu thu dọn lại cái tủ đựng ly tách đã hiện diện nơi phòng khách bao năm qua. Trước mắt bà là bao kỷ vật bồi hồi gợi nhớ do chính tay ông sắp xếp. Từ bộ ly sâm-banh đầu tiên ai tặng nhân dịp ông nhận nhiệm sở mới tới tận Rạch Dừa, tủ ly đầy dãn đủ loại, ông lại thích sưu tầm các loại tách men gốm sứ Bát Tràng, mê mải ngắm rồi rinh về. Bà đã chọn vài cái đẹp bày bàn thờ. Bà chợt nhớ cả trăm cái ly nhỏ xíu dãi rượu nếp cẩm hồi đám cưới con trai, ông cất tuốt trên gác xếp cùng với cuộn dây thép gai cũng khê nê bê lên. Phải khuôn xuống tặng bớt. Bao đóa hoa vải màu hồng rực rỡ ông giữ lại là bấy nhiêu lần họp mặt thầy trò với nhóm 1968-1975 nhân đôi của ông bà. Kỷ vật nào cũng có đôi mà sao nay người lẻ bóng! Ly tranh cát do Hiệu Trường trường xưa mua tặng ở Nha Trang nhắc nhở thời tranh cát lên

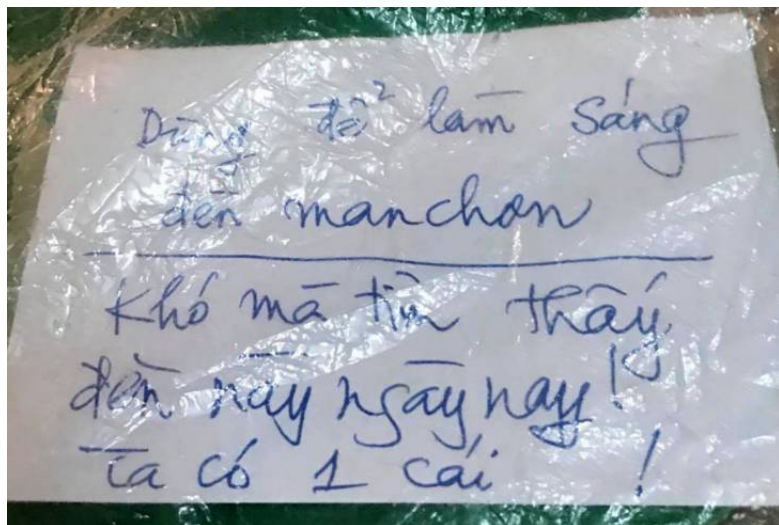
ngôi và chuyến du lịch năm 2008. Hồi đó, một phóng viên xin phép chụp ảnh ông đang xem tranh thư pháp và một nhiếp ảnh gia đã tặng ông một bức ảnh tiên ông tắm suối Ba Hồ vì mê bộ râu dài của ông lão tiên phong đạo cốt.

Đây là chai rượu ngâm củong rôn của hai cháu Bin, Beo để anh em luôn quán quýt, ông đã nắn nót ghi tên. Hai chàng thanh niên đàn giỏi, biết lái ô tô đường trường nay cao hơn cả ông rồi. Chìa khóa kỷ niệm căn nhà số 35 Làng Công Chức Bãi Sau ông bà ki cốp trả góp rồi được hóa giá vẫn còn đây dù căn nhà đã thay cửa.



Những lời chú thích dí dỏm làm bà bật cười :

“Giấy cuốn thuốc rê thay thuốc lá thời bao cấp, ai không hút cũng phải mua”. Và đây nữa ngộ ghê : “Dùng để làm sáng đèn manchon, khó mà tìm thấy đèn này. Ta có 1 cái.” Rồi lại : “Đồng hồ không chạy, chưa sửa” và : “Con dao sản xuất ở Pháp cuối thế kỷ 19”. Hàm bà làng đủ cả, thà giữ làm còn hơn... bỏ uổng. Uổng nhất là bộ sách và băng cassette dạy tiếng Việt cho người nước ngoài còn mới nguyên. Bao nhiêu thứ lỗi thời ông tích trữ, từ cả thùng bóng đèn dây tóc, búa kìm đủ loại to nhỏ, đầy kho nay chả có ai dùng.



Đêm ông mất, các cháu dọn phòng thờ và giang sơn của ông cứ phải cẩn thận kiểm tra bao

gói to, nhỏ, hai ba lần giấy linh kinh, dù ông có ghi chú đàng hoàng, vì sợ ông nguy trang dấu ...gì trong đó chẳng. Hồng có đâu, mấy thứ đó ông không màng. Bất gặp bà lên bán mớ sách cũ cho ve chai, ông giận dữ đòi lại, mà cái gì cần bỏ thì cho họ luôn, không bán. Trước khi mất, ông đã chỉ huy dọn cái tủ sách lên lầu với mong ước con cháu sau này cũng có đũa thành danh, không phải chỉ lo kiếm cơm hai bữa mà còn biết đọc sách và trân trọng kiến thức xưa.

Từ ngày được tự do kê dọn theo ý mình, bà thu dọn hết đồng kìm búa, khoan... trong phòng ngủ mà các con đã góp ý với ông là nên cất xuống nhà kho cho phòng ngủ thoáng mát, nhưng vẫn “u như kỹ”. Một con thằn lằn chết khô trong ngăn để kìm búa có lẽ do bị bà táng một búa lúc bà làm thợ vịn phụ ông làm thợ mộc đóng bàn ghế xinh xinh tận dụng những mảnh gỗ còn dư, khi cất dụng cụ vào đây mà. Lau dọn sạch sẽ, “để trống không để gì” theo khẩu hiệu ông nhắc nhở dưới bếp (ý nói không được để gì lên cái microwave). Từ đó giã từ mùi khảm khảm khó chịu mà bà đã tốn bao nước hoa, bao nước dội cống vẫn không hết.

Tự do muôn năm!

Về cái khoản khẩu hiệu và cái tật hay leo trèo ,
có lẽ phải đăng nguyên bài thơ mới đủ ý các cụ ạ :

TREO

*Nhớ tính ông xưa chỉ thích treo
Già còn nhanh nhẹn cứ leo trèo
Nôi xưa cháu lớn không dùng nữa
Bình sữa , giầy xinh cứ vẫn treo
Phòng khách tự tay trang hoàng khéo
Ngày tháng vui dần, lịch mỏng theo
Xúm xít treo đầy quanh cửa sổ
Tủ trống không dùng thêm móc meo
Kệ dép chờ hoài không thấy dép
Ve chai vài thứ xếp lèo tèo
Ông nói treo lên cho dễ thấy
Bà mày cất dấu khác chi mèo
Ai cần sẽ thấy ngay tất tật
Khỏi cãi eo sèo thêm ỉ eo
Minh Hải nhớ dùng kính riêng nhé"
Khẩu hiệu lù lù ai dám đeo
"Đóng cửa khi ra vô phòng nhé
Đề phòng mèo lạ tới ăn theo"
Các cháu nhớ hoài bao khẩu hiệu
Sửa nhà khẩu hiệu cũng đi theo*

Ông tự hào là nhà giáo bầy nghề, thợ mộc, thợ nề, chụp ảnh, cắt tóc, thợ sơn, thợ đóng sách, tài xế riêng cho vợ con. Hớt tóc cho mình, cho vợ con không hề bị ngó, lại còn đưa gương cho ngắm phía sau, giá ở nước ngoài không lo đói. Mê sách nên ông thích đóng sách và để dành bao cuốn lịch tháng làm bìa. Những cuốn sách được xén lại cẩn thận, ép kỹ, phơi nắng cứng cáp chẳng thua gì tiệm đóng sách.

Dậy học môn nào là lại đây nhà sách tham khảo về môn đó. Các bác sĩ cứ khen mãi về cuốn sổ khám bệnh bao cẩn thận, ghi tên nắn nót của ông.

Anh hàng xóm xưa đến viếng lúc ông mất, bù ngùi : Nhà em kể hôm em đi công tác, đêm ấy hốt hoảng la : - Thầy ơi, có trộm. Thầy hùng dũng vác gậy để sẵn ở phòng ngủ, leo lên mái nhà quan sát rồi trấn an mà vợ em mãi mới ngủ lại được. Nay em xin cảm ơn thầy.

Dụng ý của ông khi để kìm búa, gậy gộc, cưa dao dưới đầu giường là vậy đó. Để tự vệ và giúp người khi cần cho đáng mặt làm trai. Bà hoàn toàn an tâm giao phó đời mình cũng như ông, lạc quan, hoàn toàn tin tưởng vợ hiền kiêm lương y như từ mẫu.

Mãi thu dọn có hôm ông quên là mình thiếu chân đứng, bê hộp tách cất lên nóc tủ và ngã. Trời thương, ông ngã từ từ, va đầu nhẹ vào mặt bàn gỗ nên chỉ răng bị vập vào môi, chảy máu. Ông thật thà khai báo, xin bà đừng la, tùm tùm cười biết lỗi. Bà vội tra google, trúng phóc là do tác dụng phụ của thuốc trị bệnh bác sĩ mới cho mà quên dặn dò. Bà đề nghị ông bỏ viên thuốc huyết áp vẫn uống mỗi ngày chỉ uống thuốc mới thôi. Bác sĩ tốt nhất là...vợ mình ông nhỉ. Mỗi sáng sớm ông đều ra mở cửa, khóa cửa cho bà đi tập dưỡng sinh dù đi lại khó khăn. Sau thấy đèn đường sáng trưng, bảo vệ của khách sạn ngồi ngoài đường, ông mới yên tâm để bà tự lo. Mãi bà mới quen dần với việc thiếu ông đưa đón. Ngồi chờ xe ôm, hay con đón, đưa bà vẫn rung rung muốn khóc. Rồi những lần vừa đưa ông đi tái khám tận Sài gòn về, dù trời xẩm tối, ông lại leo lên xe ba bánh hỏi bà mau mau lên xe ông chở đi ăn cháo gà. Sáng sớm hể khỏe khoắn là ông lại rủ bà hoặc bạn bè đi ăn phở Thiện Lợi để cùng tán gẫu thời sự, chuyện xưa...

Ông còn là sát thủ hạng nặng, chuột không thoát khỏi tay khi ông cầm gậy khua khắp nhà. Bấy được rồi là ông cầm cái lồng lắc cho đến khi chú

Tý chóng mặt, lặn đùng ra, hết ngáp. Chả bù cho ông nọ, bầy được rồi, không biết làm sao, đem ra biển... phóng sinh. Còn hơn bà, run lẩy bẩy vì lần đầu chỉ một đập đã làm chị chuột đang ị ạch vác bụng bầu ngã lăn quay, không nhúc nhích. Có lẽ chị ta đang say thuốc, lão đảo bò ra kiếm nước và chỗ sáng để từ giã cõi đời chứ bà mà giỏi giang gì chuyện bắt chuột. Thuốc chuột của Đức bắt con chuột bò ra nơi sáng nên đỡ vất vả tìm chuột chết.

Thấm thoát đã hai năm qua. Bà Lưu dọn dẹp, tiếc nuôi vớt bỏ nhiều thứ lỗi thời, sửa cái bếp rộng rãi, thoáng mát để con cháu về họp mặt thoải mái như ông muốn lúc sinh thời. Cái cửa nhôm cũng được thay bằng cổng sắt vững chắc, bão to không lo sập, sơn màu xanh cho hợp mạng mộc của bà. Bà đều thăm thì khoe với ông để ông không ngạc nhiên. Ngày giỗ đầu, một con bướm bay vào phòng thờ. Con cháu khẽ nói : Ông về kia Bà ơi. Viết đến đây nước mắt bà rơi lã chã, đành ngưng.

*Bãi Sau (Vũng Tàu),
nơi căn nhà xưa đầy kỷ niệm.
Bà Lưu -- 9-10-2020*